

Số: 229/QĐ-ĐHVH

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy tắc ứng xử trong Trường ĐHCN Việt - Hung

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT - HUNG

Căn cứ Quyết định số 4993/QĐ-BCT ngày 03 tháng 06 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường ĐHCN Việt - Hung;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong Trường học giai đoạn 2018-2025";

Căn cứ Công văn số 282/BGDĐT-CTHSSV ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa trong Trường học;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng TTGD&CTHSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy tắc ứng xử trong Trường ĐHCN Việt - Hung".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường các đơn vị có liên quan, CBCNV và người học đang làm việc và học tập tại trường ĐHCN Việt - Hung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *l*

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các P.Hiệu trưởng;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTGD&CTHSSV.



Nguyễn Văn M

QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG ĐHCN VIỆT - HUNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 229/QĐ-ĐHVH ngày 07 tháng 7 năm 2020
của Hiệu trưởng trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử phù hợp với văn hóa, đạo đức và các quy định của pháp luật hiện hành.
2. Quy tắc này áp dụng cho CBCNV, người học đang làm việc và học tập tại Trường ĐHCN Việt - Hung.

Điều 2. Mục đích

1. Đề ra các quy định ứng xử của CBCNV và người học theo các chuẩn mực đạo đức, văn hóa, bao gồm những thái độ, ứng xử nên và không nên nhằm xây dựng nề nếp, kỉ cương và môi trường văn hóa trong Nhà trường. Xây dựng môi trường làm việc và học tập lành mạnh, thân thiện, nhân văn trong môi trường giáo dục.
2. Giúp CBCNV, người học nâng cao ý thức cá nhân, trách nhiệm của cá nhân với gia đình, với cộng đồng và với xã hội, định hướng các mối quan hệ theo tính nhân văn, nâng cao khả năng thích nghi với xã hội.
3. Là cơ sở để giám sát việc chấp hành của CBCNV và người học trong việc chấp hành pháp luật cũng như các quy định và nội quy của Nhà trường; là căn cứ để đánh giá, xếp loại viên chức hằng năm; đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên theo tháng, xử lý trách nhiệm khi người học vi phạm các chuẩn mực trong quá trình học tập và rèn luyện trong Nhà trường.
4. Thể hiện tính văn minh, lịch sự, tôn trọng mọi người và tôn trọng bản thân; góp phần giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống lành mạnh; xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực của CBCNV và người học.

CHƯƠNG II

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN, NHÂN VIÊN

Điều 3. Ứng xử của cán bộ, giảng viên, nhân viên khi thực hiện nhiệm vụ được giao

1. Những việc phải làm

- a. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về nghĩa vụ của công chức, viên chức, người lao động;
- b. Có đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của người thầy theo quan điểm cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư;

c. Có ý thức tổ chức kỷ luật; thực hiện đúng quy trình chuyên môn, nghiệp vụ, nội quy, quy chế làm việc của ngành, của đơn vị;

d. Học tập thường xuyên nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp, ứng xử;

đ. Phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được giao; chủ động, chịu trách nhiệm trong công việc;

e. Đóng góp ý kiến trong hoạt động, điều hành của đơn vị nhằm bảo đảm thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao đạt hiệu quả;

g. Giữ uy tín, danh dự cho đơn vị, cho lãnh đạo và đồng nghiệp;

h. Mặc trang phục, đeo thẻ công chức, viên chức đúng quy định về việc tăng cường thực hiện kỷ cương và nếp sống văn hóa;

2. Những việc không được làm

a. Trốn tránh trách nhiệm, thoái thác công việc hoặc nhiệm vụ được giao;

b. Lạm dụng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và danh tiếng của cơ quan, đơn vị để giải quyết công việc cá nhân; tự đề cao vai trò của bản thân để vụ lợi;

c. Phân biệt đối xử về dân tộc, nam nữ, các thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức.

Điều 4. Ứng xử của cán bộ, giảng viên, nhân viên đối với đồng nghiệp

1. Những việc phải làm

a. Trung thực, chân thành, đoàn kết, có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm, giúp đỡ lẫn nhau;

b. Tự phê bình và phê bình khách quan, nghiêm túc, thẳng thắn, mang tính xây dựng;

c. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp; phối hợp, trao đổi kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau trong thi hành công vụ, nhiệm vụ được giao;

d. Phát hiện cán bộ, giảng viên, nhân viên trong đơn vị thực hiện không nghiêm túc các quy định của pháp luật về nghĩa vụ của công chức, viên chức, người lao động; phải có trách nhiệm phản ánh đến cấp có thẩm quyền, đồng thời chịu trách nhiệm cá nhân về những phản ánh đó.

2. Những việc không được làm

a. Né tránh, đẩy trách nhiệm, khuyết điểm của mình cho đồng nghiệp;

b. Bề phái, chia rẽ nội bộ, cục bộ địa phương.

Điều 5. Ứng xử cán bộ, giảng viên, nhân viên đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Những việc phải làm

- a. Lịch sự, hòa nhã, văn minh khi giao dịch trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện thông tin;
- b. Bảo đảm thông tin trao đổi đúng với nội dung công việc mà cơ quan, tổ chức, công dân cần hướng dẫn, trả lời;
- c. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân chấp hành nghiêm nội quy đơn vị, quy trình, quy định về chuyên môn, nghiệp vụ;
- d. Giữ gìn bí mật thông tin liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật cơ quan, bí mật cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Những việc không được làm

- a. Cờn quyền, hách dịch, sách nhiễu, trì hoãn, thờ ơ, gây khó khăn đối với tổ chức, cá nhân;
- b. Cố ý kéo dài thời gian khi thi hành công vụ, nhiệm vụ liên quan đến cơ quan, tổ chức, cá nhân;
- c. Có thái độ, gợi ý nhận tiền, quà biếu của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Điều 6. Ứng xử của lãnh đạo, quản lý

1. Những việc phải làm

- a. Phân công công việc cho từng viên chức trong đơn vị công khai, hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ và năng lực chuyên môn của từng công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;
- b. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, đạo đức nghề nghiệp, giao tiếp ứng xử của công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; khen thưởng kịp thời công chức, viên chức có thành tích, xử lý kỷ luật nghiêm, khách quan đối với công chức, viên chức vi phạm theo quy định của pháp luật;
- c. Nắm chắc nhân thân, tâm tư, nguyện vọng của công chức, viên chức để có cách thức sử dụng, điều hành phù hợp với từng đối tượng nhằm phát huy khả năng, kinh nghiệm, tính sáng tạo, chủ động của từng cá nhân trong việc thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao;
- d. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện trong học tập, nâng cao trình độ và phát huy tư duy sáng tạo, sáng kiến của từng công chức, viên chức;
- đ. Tôn trọng, tạo niềm tin cho công chức, viên chức khi giao nhiệm vụ; có kế hoạch theo dõi, kiểm tra, tạo thuận lợi để công chức, viên chức thực hiện tốt nhiệm vụ, công vụ;

- e. Lắng nghe ý kiến phản ánh của công chức, viên chức; bảo vệ danh dự, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công chức, viên chức thuộc đơn vị quản lý;
- g. Xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết và môi trường văn hóa trong đơn vị.

2. Những việc không được làm

- a. Chuyên quyền, độc đoán, gia trưởng, xem thường cấp dưới, không gương mẫu, nói không đi đôi với làm;
- b. Khen thưởng, xử lý hành vi vi phạm thiếu khách quan;
- c. Cản trở, xử lý không đúng quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiết lộ họ tên, địa chỉ, bút tích hoặc các thông tin khác về người tố cáo;
- d. Những việc liên quan đến sản xuất, kinh doanh, công tác nhân sự quy định tại Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và những việc khác theo quy định của pháp luật và của cơ quan có thẩm quyền ban hành.

CHƯƠNG III

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC

Điều 7. Trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội

- 1. Sống có trách nhiệm và tôn trọng bản thân, không làm những việc trái quy định của Pháp luật, gây ảnh hưởng tới danh dự của bản thân. Có lòng tự trọng, tính trung thực, khách quan và khiêm tốn. Sống có lý tưởng, hoài bão, có ý thức phấn đấu trong học tập và rèn luyện, tu dưỡng đạo đức; rèn luyện lối sống tự lập, lành mạnh, tiết kiệm.
- 2. Biết yêu thương gia đình, chia sẻ với mọi người xung quanh.
- 3. Là công dân tốt nơi cư trú, tham gia lao động công ích, các hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường và nơi cư trú.

Điều 8. Trách nhiệm với công tác học tập, rèn luyện

- 1. Thực hiện nghiêm túc các quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Nhà trường và các cơ quan, ban ngành liên quan. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng và các phong trào thi đua do Nhà trường phát động. Có ý thức tự rèn luyện các kĩ năng sống và học tập.
- 2. Có ý thức tự giác, tích cực, sáng tạo và tự trọng trong học tập, nghiên cứu và rèn luyện.
- 3. Trung thực, nghiêm túc trong học tập và rèn luyện. Không gian lận trong học tập và thi cử dưới mọi hình thức. Không sử dụng điện thoại và làm việc riêng trong giờ học. Tích cực tham gia phòng, chống các biểu hiện và hành vi tiêu cực trong hoạt động đào

tạo, tham gia phòng, chống tội phạm, các tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác.

4. Tìm hiểu về lịch sử, truyền thống của Nhà trường để biết rõ hơn về môi trường bản thân đang học tập và rèn luyện.

5. Không tuyên truyền và tham gia các tổ chức chống phá Nhà nước, các hoạt động mê tín dị đoan và các hoạt động tôn giáo trong Nhà trường, không tụ tập gây rối làm mất trật tự, an ninh, an toàn trong Nhà trường. Chấp hành nghiêm các hành vi sinh viên không được làm trong Quy định về công tác sinh viên trong Trường ĐHCN Việt - Hung.

Điều 9. Ứng xử với giảng viên, cán bộ quản lý và nhân viên trong Nhà trường

1. Kính trọng, lễ phép, tôn trọng giảng viên, cán bộ quản lý và nhân viên trong Nhà trường. Thái độ ứng xử thể hiện sự “Tôn sư - Trọng đạo”.

2. Thể hiện tính dân chủ một cách có tổ chức với ý thức xây dựng. Có thái độ tích cực khi bày tỏ ý kiến và nguyện vọng của mình, của tập thể đối với Nhà trường, các đơn vị trực thuộc Nhà trường và với từng cán bộ, giảng viên, nhân viên trên tinh thần thẳng thắn, chân thành, trung thực và cầu thị.

3. Tích cực hợp tác với cán bộ, giảng viên, nhân viên của Nhà trường trong mọi hoạt động đào tạo, giáo dục và rèn luyện.

4. Dững cảm đầu tranh, lên án hành vi vụ lợi cá nhân, những cá nhân lợi dụng việc chung để thực hiện những hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu đi mối quan hệ giữa thầy và trò trong Nhà trường.

5. Mạnh dạn báo cáo và đề nghị Nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của cán bộ, giảng viên, nhân viên Nhà trường với người học.

6. Không đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của Nhà trường, danh dự và nhân phẩm của giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên trong Nhà trường trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 10. Ứng xử với bạn bè, người học khác trong Nhà trường

1. Luôn tôn trọng, chân thành, thân thiện và sẵn sàng giúp đỡ.

2. Sử dụng ngôn từ trong sáng khi giao tiếp, không nói tục, chửi bậy, hành vi và cử chỉ đúng mực.

3. Đoàn kết, động viên và giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

4. Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị.

5. Không ganh ghét, đố kỵ, gây những hiểu lầm không đáng có.

6. Không gây xích mích, mất đoàn kết, làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể lẫn nhau.

Điều 11. Ứng xử với khách đến thăm và làm việc tại Nhà trường

1. Người học cần có thái độ lịch sự, lễ phép, thân thiện trong giao tiếp.

2. Sẵn sàng giúp đỡ, hướng dẫn và giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình khi khách có yêu cầu.

Điều 12. Ứng xử với cảnh quan, môi trường, tài sản công

1. Trang phục nghiêm túc, gọn gàng, sạch sẽ phù hợp với môi trường học đường.
2. Thực hiện văn hóa xếp hàng khi vào thư viện, thang máy, căng tin.
3. Giữ gìn và bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, chỉ sử dụng hệ thống mạng máy tính tại phòng thực hành và thư viện cho mục đích học tập. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của công.
4. Có ý thức giữ gìn vườn hoa cây cảnh, khuôn viên trong trường, giữ gìn môi trường sống xung quanh xanh - sạch - đẹp.
5. Không tự ý treo, dán băng rôn, áp phích, biểu ngữ khi chưa được phép của Nhà trường.
6. Không ăn trong giờ học, nơi học tập, thư viện, giữ gìn vệ sinh chung nơi công cộng và bỏ rác đúng nơi quy định.
7. Không hút thuốc lá, uống rượu bia, không sử dụng các chất cấm trong Nhà trường.
8. Không trang điểm quá cầu kì, dị biệt; không ăn mặc phản cảm và để kiểu tóc không phù hợp với môi trường học đường.
9. Không gây ồn ào, mất trật tự ở nơi công cộng; làm ảnh hưởng đến khu vực làm việc và học tập của cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Trường các đơn vị, trường các Khoa có trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến cán bộ viên chức, người học đang làm việc và học tập tại trường việc thực hiện Quy tắc ứng xử của người học trong Trường ĐHCN Việt - Hưng.
2. Toàn thể cán bộ, viên chức, người học đang làm việc và học tập tại trường đều phải có trách nhiệm thực hiện đúng, đồng thời vận động, nhắc nhở những người khác thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Quy tắc ứng xử trong Trường ĐHCN Việt - Hưng. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh với cán bộ quản lý để xử lý tùy theo mức độ vi phạm.
3. Những cá nhân thực hiện tốt quy tắc này sẽ được khen thưởng theo quy định.
4. Những trường hợp vi phạm không thuộc phạm vi của Quy tắc ứng xử này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.
5. Phòng TCCB phối hợp với các đơn vị thường xuyên theo dõi việc thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ, giảng viên, nhân viên trong toàn trường.
6. Phòng TTGD & CTHSSV làm đầu mối phối hợp với các khoa đào tạo, Đoàn thanh niên, Ban Quản lý khu Nội trú sinh viên trong việc theo dõi việc thực hiện Quy tắc ứng xử này đối với người học đang học tập tại Nhà trường.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Quy tắc ứng xử của người học trong Trường ĐHCN Việt - Hưng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh, các đơn vị phản ánh về Phòng TTGD&CTHSSV để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. ✓

HIỆU TRƯỞNG
K.T. HIỆU TRƯỞNG P. HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Mỗ